**12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

**a) Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

- Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ chuyển cho Phòng Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ.

+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo quy định: Phòng Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ soạn thảo Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định: Phòng Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ soạn thảo Công văn yêu cầu doanh nghiệp chỉnh sửa, bổ sung các tài liệu liên quan.

- Bước 3: Phòng Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ trình Lãnh đạo Sở phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Bước 4: Doanh nghiệp nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hoặc qua dịch vụ bưu chính.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Khoa học và Công nghệ hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần hồ sơ:**

(1) Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

(2) Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh;(Bản sao công chứng)

(3) Dự án sản xuất, kinh doanh (Nội dung cần thuyết minh rõ các sản phẩm hàng hoá dự kiến sản xuất, kinh doanh hình thành từ các kết quả khoa học và công nghệ, các điều kiện bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh)và kèm theo các văn bản xác nhận quyền sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp các kết quả khoa học và công nghệ. (Bản chính hoặc bản sao công chứng)

(4) Đối với doanh nghiệp thành lập từ việc chuyển đổi tổ chức khoa học và công nghệ công lập, trong hồ sơ phải có thêm Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (theo mẫu).(Bản saocông chứng)

**d) Số lượng hồ sơ**: 01 (một) bộ

**đ) Thời hạn giải quyết**: 30 ngày làm việc khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Các doanh nghiệp được thành lập theo Luật doanh nghiệp và có đủ điều kiện để được công nhận là doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

**g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Sở Khoa học và Công nghệ

**h) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

**i) Lệ phí:** Không

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- [Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ](http://www.most.gov.vn/most/II.4Mau1_giay_de_nghi.doc/mlfile_view) theo mẫu.

- Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi (theo mẫu, nếu có)

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện** **thủ tục hành chính**: Doanh nghiệp được công nhận là doanh nghiệp khoa học và công nghệ khi đáp ứng các điều kiện sau:

+ Đối tượng thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ hoàn thành việc ươm tạo và làm chủ công nghệ từ kết quả khoa học và công nghệ được sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp thuộc các lĩnh vực: công nghệ thông tin - truyền thông, đặc biệt công nghệ phần mềm tin học; công nghệ sinh học, đặc biệt công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và y tế; công nghệ tự động hoá; công nghệ vật liệu mới, đặc biệt công nghệ nano; công nghệ bảo vệ môi trường; công nghệ năng lượng mới; công nghệ vũ trụ và một số công nghệ khác do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

+ Chuyển giao công nghệ hoặc trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đã ươm tạo và làm chủ theo quy định trên.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- [Nghị định số 80/2007/NĐ-CP](http://www.most.gov.vn/c_vbqp/cb_tracuu/mlfolder.2007-01-31.9575156008/mltextrule.2007-05-28.4823284870/Nghi%20dinh%2080_2007_ND-CP.doc/view) ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- [Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT/BKHCN-BTC-BNV](http://www.most.gov.vn/c_vbqp/cb_tracuu/mlfolder.2008-02-28.9753751749/mltextrule.2008-08-07.5253433156/view) ngày 18/6/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- [Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT/BKHCN-BTC-BNV](http://www.most.gov.vn/c_vbqp/cb_tracuu/mlfolder.2008-02-28.9753751749/mltextrule.2008-08-07.5253433156/view) ngày 10/9/2012 của Liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ tài chính, Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ tài chính, Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 42/2012/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy chế tiếp nhận hồ sơ qua cổng thông tin điện tử; tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hànhQuy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV*

*ngày 10/9/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN**

**Doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

***Kính gửi:***……………………………………………………..…

1. Tên doanh nghiệp:…………………………………………………………...

- Tên viết tắt *(nếu có)*:……………………………………………………….

- Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):……………….…………….

- Tên viết tắt theo tiếng nước ngoài (nếu có):…………………………………

2. Trụ sở chính:

- Địa Chỉ:……………………………………………………………………..

- Điện thoại:…………………………………………………………………....

- Fax:…………………………………………………………………………

- Email:…………………………………………………………………….….

3. Đại diện doanh nghiệp:

- Họ và tên:……………………………………………………………………..

- Số chứng minh nhân dân: ......….do............ cấp ngày…..tháng...... năm 20…

- Hộ khẩu thường trú:…………………………………………………………..

- Chỗ ở hiện nay: ……………………………………………………………....

4.Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số....ngày....tháng...năm 20.., do.....cấp.

5. Quyết định phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ (nếu có) số.................ngày.........tháng.........năm20..., do...................cấp.

*(Chỉ yêu cầu đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ được thành lập trên cơ sở chuyển toàn bộ tổ chức tổ chức khoa học và công nghệ công lập)*

6. Kết quả khoa học và công nghệ thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp:

- Tên kết quả:………….Nguồn gốc tài chính………Lĩnh vực………….……

- Bản sao các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp như: Văn bằng bảo hộ, quyết định giao quyền sử dụng hoặc sở hữu kết quả khoa học và công nghệ, hợp đồng,….…

7. Quá trình ươm tạo và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp: (*Giải trình rõ việc sử dụng kết quả khoa học và công nghệ)*

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và chuyển giao công nghệ đó;

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đó.

8. Danh mục các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ:….

9. Phần cam đoan: Cam đoan những lời khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

|  |
| --- |
| …..……..*, ngày* ….. *tháng* ….. *năm 20*…..  **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục II**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/06/2008*

*của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)*

|  |
| --- |
| **Cơ quan chủ quản**  **Tên tổ chức khoa học và công nghệ** |

**ĐỀ ÁN**

**Chuyển đổi …(tên tổ chức KHCN) để thành lập**

**doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

**I. Phần chung:**

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

3. Cơ quan chủ quản:

4. Cơ quan quyết định thành lập; ngày, tháng, năm thành lập:

5. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của cơ quan chủ quản:

6. Chức năng, nhiệm vụ theo giấy chứng nhận hoạt động khoa học công nghệ:

**II. Thực trạng tổ chức và hoạt động***(trong phạm vi chuyển đổi)*.

***1. Tình hình tổ chức:***

a) Lãnh đạo;

b) Cơ cấu tổ chức;

c) Cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác (trình độ, tuổi, chuyên môn, ngoại ngữ…)

***2. Tình hình tài chính và tài sản:***

a) Bảng thống kê tài sản (tính đến thời điểm xây dựng đề án chuyển đổi) (Theo Phụ lục V)

Tài sản phải thống kê bao gồm toàn bộ tài sản, vốn, quyền sở hữu và quyền sử dụng kết quả khoa học và công nghệ thuộc sở hữu nhà nước được giao cho tổ chức khoa học và công nghệ hoặc tổ chức khoa học và công nghệ được nhận chuyển giao thông qua hợp đồng theo quy định của pháp luật (nêu rõ số, ngày tháng của văn bản xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp hoặc văn bằng bảo hộ xác lập quyền sở hữu do cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ cấp.

b) Báo cáo tài chính hàng năm trong 3 năm liền kề;

c) Diện tích nhà làm việc, các cơ sở sản xuất thực nghiệm và dịch vụ (nếu có);

d) Diện tích đất được giao quyền sử dụng (bao gồm diện tích đất sử dụng để làm mặt bằng xây dựng trụ sở, văn phòng giao dịch, xây dựng cơ sở nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, kèm theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất).

***3. Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất và dịch vụ trong thời gian 05 năm gần đây:***

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ quan nhà nước giao (tên đề tài, chương trình, dự án, cấp quản lý, kết quả nghiệm thu, kết quả ứng dụng,…)

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do tổ chức khoa học và công nghệ tự tìm kiếm (tên nhiệm vụ, tổ chức đặt hàng, giá trị hợp đồng, kết quả triển khai,…)

c) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và dịch vụ (loại hợp đồng, giá trị hợp đồng, lợi nhuận, nộp ngân sách,…)

d) Những hoạt động phối hợp, tham gia với tổ chức khác, hợp tác quốc tế (tên nhiệm vụ, công việc, tổ chức phối hợp, kết quả thực hiện,…)

đ) Số công trình khoa học tham dự hội thảo hoặc đăng trên tạp chí ở trong và ngoài nước, số sáng chế, giải pháp hữu ích được công nhận ở trong và ngoài nước.

e) Đánh giá chung.

**III. Phương hướng tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ khi được chuyển đổi.**

***1. Phạm vi chuyển đổi*** *(chuyển đổi toàn bộ hay chuyển đổi một phần để thành lập Doanh nghiệp khoa học và công nghệ).*

***2****.* ***Loại hình doanh nghiệp khoa học và công nghệ****:* (Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần).

***3. Dự kiến Vốn điều lệ và cơ cấu Vốn điều lệ***

- Đối với Công ty cổ phần: số cổ phần nhà nước nắm giữ, số cổ phần bán ưu đãi cho các nhà đầu tư chiến lược (kèm theo danh sách), số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động (kèm theo danh sách đăng ký mua cổ phần của người lao động) và số cổ phần dự kiến bán cho các nhà đầu tư khác; phương thức phát hành thêm cổ phiếu (thực hiện như việc cổ phần hóa theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần)

- Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên: Số vốn nhà nước tại doanh nghiệp, danh sách thành viên góp vốn khác, số vốn góp của mỗi thành viên và phương thức góp vốn cụ thể.

**4. *Phương án sắp xếp nhân sự, giải quyết cán bộ dôi dư:***

a) Dự kiến danh sách cán bộ chuyển sang làm việc tại doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

b) Danh sách cán bộ thuộc diện hưởng chính sách tinh giản biên chế, phương án giải quyết, kinh phí hỗ trợ đối với từng đối tượng cụ thể.

***5. Phương án xử lý về tài sản, tài chính***

- Số vốn dưới dạng tiền và tài sản dự kiến chuyển sang doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Giá trị tài sản không cần dùng, tài sản ứ đọng cần thanh lý đề nghị cấp trên xử lý.

***6. Phương án sản xuất, kinh doanh:***

a) Dự án sản xuất, kinh doanh.

Nội dung dự án sản xuất kinh doanh cần thuyết minh rõ: các sản phẩm, hàng hóa được hình thành từ các kết quả khoa học và công nghệ.

Kèm theo dự án là các văn bản xác nhận quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu hợp pháp các kết quả khoa học và công nghệ.

Tổ chức khoa học và công nghệ phải thuyết minh việc sử dụng kết quả KH&CH theo một trong hai hình thức sau:

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và chuyển giao công nghệ đó.

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đó.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 3 - 5 năm đầu tiên.

c) Các điều kiện để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Phương án nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

***7. Nguồn vốn ban đầu để thành lập doanh nghiệp:***

- Nguồn vốn

- Những tài sản thuộc sở hữu nhà nước tổ chức khoa học và công nghệ đề nghị được mua hoặc thuê lại để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ nếu không được giao .

**IV. Kiến nghị khác:**

*……… ..., ngày tháng năm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phê duyệt của cơ quanQLNN có thẩm quyền**  *( Ký tên và đóng dấu)* | **Phê duyệt của cơ quanchủ quản**  *(Ký tên và đóng dấu)* | **Thủ trưởngđơn vị**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục III**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/06/2008*

*của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ/ NGÀNH/ UBND TỈNH/ THÀNH PHỐ**  Số /QĐ-…….. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………., ngày tháng năm 20* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề án chuyển đổi …(tên tổ chức khoa học và công nghệ)để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

**THỦ TRƯỞNG**

BỘ/ NGÀNH/ UBND TỈNH/ THÀNH PHỐ

Căn cứ Nghị định số /NĐ-CP ngày … tháng… năm của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ, ngành….;

Căn cứ Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/ 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số /2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày .. tháng… năm …. của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của cơ quan chủ quản/Tổ chức khoa học và công nghệ, Vụ trưởng/ Trưởng Ban Tổ chức cán bộ/ Giám đốc Sở Nội vụ……….,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động của…(tổ chức khoa học và công nghệ) để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ với các nội dung chính như sau:

1. Tên doanh nghiệp khoa học và công nghệ:…………………

- Tên viết tắt (nếu có):

- Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

- Tên viết tắt theo tiếng nước ngoài (nếu có):

- Địa chỉ

- Điện thoại:

- Fax:

2. Doanh nghiệp:

- Có tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký kinh doanh.

- Thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập.

- Có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức và hoạt động theo điều lệ và Luật doanh nghiệp, được đăng ký kinh doanh theo luật định.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn:

- Vốn điều lệ:

- Cơ cấu vốn:

- Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên: Các thành viên góp vốn và số vốn của mỗi thành viên.

- Đối với Công ty cổ phần:

+ Cổ phần phát hành lần đầu: …đồng/cổ phần, mệnh giá một cổ phần là: 10.000 đồng, trong đó:

+ Cổ phần nhà nước: … cổ phần, chiếm ..% vốn điều lệ.

+ Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: …cổ phần.

+ Cổ phần bán ưu đãi cho nhà đầu tư chiến lược: …cổ phần.

+ Cổ phần bán đấu giá công khai: .......cổ phần.

4. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số cán bộ, viên chức có đến thời điểm chuyển đổi: … người

- Số cán bộ, viên chức chuyển sang doanh nghiệp: … người.

5. Phương án đào tạo, đào tạo lại người lao động:

- Số lao động cần đào tạo lại để chuyển sang doanh nghiệp: … người.

- Dự toán kinh phí đào tạo

6. Chi phí chuyển đổi

Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ quyết định, chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình chuyển đổi theo quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện quyết toán kinh phí lao động dôi dư theo chế độ Nhà nước quy định.

7. Kinh phí hỗ trợ thực hiện chuyển đổi sớm

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo chuyển đổi có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức khoa học và công nghệ tiến hành bán cổ phần/nhận vốn góp theo quy định, thẩm tra và trình Bộ trưởng (Chủ tịch UBND) quyết định phê duyệt quyết toán chi phí chuyển đổi, kết quả đào tạo, kinh phí trợ cấp lao động dôi dư.

Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ có trách nhiệm điều hành, quản lý tổ chức cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động… cho doanh nghiệp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Trưởng ban Tổ chức cán bộ), Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính (Trưởng ban Kế hoạch- Tài chính), Thủ trưởng (tổ chức khoa học và công nghệ), Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **BỘ TRƯỞNG** |
| - Như Điều 3;  - Lưu: VP,... | **(CHỦ TỊCH UBND)** |